

Số: 06 /BB- THCS.AN

An Nhon, ngày 21 tháng 5 năm 2024

BIÊN BẢN

Về việc rà soát chiến lược phát triển của nhà trường

I. Thời gian, địa điểm:

Vào lúc 14 h, giờ ngày 21/5/2024 tại phòng Đoàn - Đội nhà trường.

II. Thành phần:

- | | |
|---------------------------------|-----------------------------|
| - Thầy Trương Anh Nhi | - Hiệu trưởng nhà trường. |
| - Cô Trần Lâm Ngọc Phương Nhung | - P. Hiệu trưởng nhà trường |
| - Ông Nguyễn Văn Sâm | - Trưởng ban đại diện CMHS |
| - Ông Nguyễn Công Danh | - Công chức VP-TK UBND xã |
| - Bà Nguyễn Hoàng Yến | - Chủ tịch Công đoàn cơ sở |
| - Cô Bùi Thị Quỳnh Nga | - Tổ trưởng tổ Tự nhiên |
| - Cô Nguyễn Thị Dung | - Tổ Phó tổ Tự nhiên |
| - Cô Hồng Thị Liên | - Tổ trưởng tổ Xã hội |
| - Cô Mai Thị Bích Vân | - Tổ phó tổ Xã hội |
| - Cô Nguyễn Lê Quỳnh Uyên | - Tổ trưởng tổ Văn phòng |
| - Thầy Võ Lâm Hoàng Vũ | - Tổng Phụ trách Đội |
| - Cô Huỳnh Thị Thùy Oanh | - Bí thư Đoàn Thanh niên |
| - Cô Đoàn Nguyễn Bảo Ngọc | - Thư kí hội đồng. |
| - Thầy Nguyễn Thành Nhân | - Thanh tra nhân dân |

III. Nội dung:

Thầy Trương Anh Nhi thông qua báo cáo kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, đồng thời nêu những ưu, khuyết điểm cần khắc phục trong thời gian tới. Các thành viên thảo luận, đóng góp và thống nhất với các nội dung như sau:

1. Kết quả thực hiện chiến lược

1.1. Về hiệu quả:

a. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Sau 2 năm thực hiện chiến lược phát triển, trường THCS An Nhon đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Chất lượng dạy và học đạt Khá tốt, kỷ cương

nền nếp của nhà trường được duy trì tốt, các hoạt động giáo dục toàn diện đều đạt tốt. Kết quả cụ thể các mặt hoạt động của nhà trường thực hiện như sau:

Huy động học sinh ra lớp, tuyển sinh vào lớp 6, duy trì sĩ số đạt 100%; Tỷ lệ chuẩn phổ cập đạt mức độ 3.

Trường đã thực hiện nghiêm túc chương trình môn giáo dục công dân, giáo dục kỹ năng sống lồng ghép với giáo dục an toàn giao thông, các tệ nạn xã hội và hoạt động NGLL.

Kết quả năm học 2023-2024, xếp loại hạnh kiểm: Tốt: 225 tỷ lệ 91, 84% ; Khá: 18 tỷ lệ 7,35%; TB: 02 tỷ lệ 0,81%; Yếu: 0%.

Đẩy mạnh hoạt động của tổ chủ nhiệm, đội sao đỏ, sinh hoạt trường, sinh hoạt lớp, sinh hoạt đội, ... Làm cho chất lượng đạo đức đi vào chiều sâu, có hiệu quả.

Chất lượng giáo dục đại trà đạt, Xếp loại học lực: Giỏi: 79 học sinh, tỷ lệ 32,25%; Khá: 115 tỷ lệ 46,94%; TB: 50 tỷ lệ 20,4%; Yếu: 01 tỷ lệ:0,41% .

Xét tốt nghiệp THCS lớp 9 đạt 100%.

- Thực hiện chương trình giảng dạy các môn: Dạy đủ, đúng Kế hoạch giảng dạy của từng bộ môn(PP chương trình); dạy học hướng nghiệp đối với học sinh khối 9 đủ 9 bài theo quy định; Thực hiện hoạt động trải nghiệm đầy đủ; Tổ chức Lao động, vệ sinh, tu sửa trường lớp khang trang; duy trì trường đạt chuẩn Xanh- Sạch- Đẹp được SGD kiểm tra công nhận.

- Đội ngũ giáo viên đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm. Có lập trường tư tưởng chính trị tốt, đoàn kết nội bộ. Cơ sở vật chất đảm bảo an toàn, có đủ phương tiện, trang thiết bị, SGK, sách tham khảo phục vụ cho dạy và học, thư viện nhà trường hoạt động khá tốt; công tác quản lý có nhiều đổi mới phù hợp với yêu cầu của ngành; công tác xã hội hoá thường xuyên, kịp thời có hiệu quả. Thi đua khen thưởng công bằng, khách quan, đúng người, đúng việc đã động viên khích lệ được phong trào thi đua dạy và học.

b. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, cơ bản đủ về chủng loại; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, hợp tác, biết chia sẻ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát triển nhà trường.

c. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, tương đối đầy đủ, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài, nhân viên thiết bị có trách nhiệm với công việc được giao.

d. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Nhà trường đã triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, nguồn tài nguyên mở... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

e. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường: Nguồn lực tài chính, nguồn lực vật chất..., nhằm giúp đỡ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn được an tâm đến lớp, cụ thể trong năm 2020-2021 trường vận động quà, xe đạp, tiền ước tính khoản gần 50 triệu để giúp học sinh.

1.2. Khó khăn và tồn tại

Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Do nhân viên thư viện mới chuyển công tác từ đầu năm học nên việc sắp xếp lại để đạt chuẩn cũng còn chậm; thiếu giáo viên giảng dạy môn Tin học, Lịch sử-Địa lý, nhà trường phải hợp đồng thỉnh giảng giáo viên để giảng dạy nên việc bồi dưỡng HSG bộ môn Tin học không có, dẫn đến trường mất điểm thi đua các tiêu chí này, TKB hợp đồng thỉnh giảng phải thay đổi vì phải căn cứ vào TKB của GV thỉnh giảng thực hiện ở trường của GV đang công tác nên cũng ảnh hưởng rất nhiều đến công tác chuyên môn của trường.

Việc phối kết hợp giữa nhà trường với 1 số phụ huynh đôi khi chưa liên tục do phụ huynh đi làm ăn ở xa, giao con cho ông bà trông coi, gia đình ít quan tâm. Phương pháp học và cách học của học sinh hiệu quả chưa cao trong việc tự học; còn một số ít học sinh khối 6,7,8,9 còn chưa nhận thức được việc học nên thường vi phạm nội quy của lớp, việc giao tiếp, ứng xử với bạn chưa lịch sự.

Trình độ Tin học một giáo viên lớn tuổi còn hạn chế nên việc đổi mới phương pháp sử dụng CNTT cũng còn lúng túng, chưa sâu.

Chất lượng học sinh: Một số học sinh chưa xác định đúng mục đích học tập còn lơ là trong học tập, từ đó dẫn đến học sinh có học lực trung bình, yếu, thái độ học tập, rèn luyện chưa tốt.

Cơ sở vật chất: chưa trang bị đủ các trang thiết bị của khối 7,8 đáp ứng CTGDPT 2018 GV phải sử dụng TB cũ.

Nhà vệ sinh, Phòng bộ môn chưa đáp ứng nhu cầu của HS theo TT số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ giáo dục và đào tạo, Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường MN,TH, THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học

1.3. Xác định các vấn đề ưu tiên

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh, tăng cường tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập trong khu vực.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chuẩn của Bộ GD-ĐT.

Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động chất lượng nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

Tham mưu, đề xuất với các ngành chức năng để sửa chữa các phòng học, phòng bộ môn, xây dựng nhà vệ sinh,...

Phấn đấu Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2024 theo kế hoạch của UBND huyện Châu Thành.

2. Phương hướng điều chỉnh chiến lược trong giai đoạn tiếp theo

2.1. Phổ biến kế hoạch chiến lược được rà soát, bổ sung trong biên bản

Biên bản rà soát chiến lược phát triển này Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Rà soát các kết quả thực hiện, các văn bản chỉ đạo mới nhất của cấp trên, của ngành để bổ sung.

2.2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2.3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược được bổ sung:

Giai đoạn : Từ năm 2020 – 2025: Giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Phân đầu từ năm học 2020- 2025: Trường đạt lao động tiên tiến xuất sắc, bằng khen của UBND Tỉnh; đạt duy trì chuẩn quốc gia mức độ 1

2.4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai Biên bản rà soát, bổ sung thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. để đánh giá lại mức độ thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

2.5. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

2.6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch; việc thực hiện chương trình GDPT 2018 với khối 6, 7, 8. Cần rút kinh nghiệm trong việc giảng dạy, soạn giảng, chương trình GDPT 2018.

2.7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3. KẾT LUẬN

3.1. Biên bản rà soát Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển Giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hàng năm, hàng tháng.

3.2. Biên bản rà soát Kế hoạch thực hiện chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường , xây dựng bổ sung để thực

hiện cho đầy đủ, là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

Biên bản được thông qua cho tất cả các thành viên và kết thúc lúc 16 giờ 30 cùng ngày và được 14/14 thành viên nhất trí đạt tỷ lệ 100%.



HIỆU TRƯỞNG

Trương Anh Nhi

THƯ KÍ

Đoàn Nguyễn Bảo Ngọc

Đồng kí tên

1. Trần Lâm Ngọc Phương Nhung

2. Nguyễn Hoàng Yến

3. Ông Nguyễn Văn Sâm

4. Ông Nguyễn Công Danh

5. Bùi Thị Quỳnh Nga

6. Nguyễn Thị Dung

7. Hồng Thị Liên

8. Mai Thị Bích Vân

9. Nguyễn Lê Quỳnh Uyên

10. Võ Lâm Hoàng Vũ

11. Huỳnh Thị Thùy Oanh

12. Nguyễn Thành Nhân